BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 29 /2024/TT-BGDĐT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2024

THÔNG TƯ
Quy định về dạy thêm, học thêm

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lí nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lí trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư Quy định về dạy thêm, học thêm.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, bao gồm: nguyên tắc dạy thêm, học thêm; các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm; tổ chức dạy thêm, học thêm; trách nhiệm quản lí hoạt động dạy thêm, học thêm.

2. Thông tư này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Dạy thêm, học thêm là hoạt động dạy học phụ thêm ngoài thời lượng quy định trong kế hoạch giáo dục đối với các môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) trong Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục

thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường là hoạt động dạy thêm, học thêm do cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục khác thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (sau đây gọi chung là nhà trường) tổ chức thực hiện.

3. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường là hoạt động dạy thêm, học thêm không do nhà trường quy định tại khoản 2 Điều này tổ chức thực hiện.

Điều 3. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm

1. Dạy thêm, học thêm chỉ được tổ chức khi học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) có nhu cầu học thêm, tự nguyện học thêm và được cha mẹ hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) đồng ý. Nhà trường, tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc học sinh học thêm.

2. Nội dung dạy thêm, học thêm không trái với quy định của pháp luật Việt Nam, không mang định kiến về sắc tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, giới, địa vị xã hội. Không cắt giảm nội dung dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường để đưa vào dạy thêm.

3. Việc dạy thêm, học thêm phải góp phần phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; không làm ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và việc thực hiện chương trình môn học của giáo viên.

4. Thời lượng, thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm phải phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi, bảo đảm sức khoẻ của học sinh; tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại khu vực có lớp dạy thêm, học thêm.

Điều 4. Các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm

1. Không tổ chức dạy thêm đối với học sinh tiểu học, trừ các trường hợp: bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kĩ năng sống.

2. Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường không được dạy thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh đối với học sinh mà giáo viên đó đang được nhà trường phân công dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3. Giáo viên thuộc các trường công lập không được tham gia quản lí, điều hành việc dạy thêm ngoài nhà trường nhưng có thể tham gia dạy thêm ngoài nhà trường

Chương II

TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 5. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường

1. Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường không được thu tiền của học sinh và chỉ dành cho các đối tượng học sinh đăng kí học thêm theo từng môn học như sau:

a) Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt;

b) Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi;

c) Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng kí ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Nhà trường tổ chức cho học sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này viết đơn đăng kí học thêm theo từng môn học ở từng khối lớp (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này).

3. Căn cứ vào số học sinh đăng kí, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm đối với từng môn học ở từng khối lớp.

4. Việc xếp lớp, xếp thời khóa biểu và tổ chức dạy thêm, học thêm phải bảo đảm yêu cầu sau:

a) Lớp dạy thêm được xếp theo môn học đối với từng khối lớp; mỗi lớp có không quá 45 (bốn mươi lăm) học sinh;

b) Không xếp giờ dạy thêm xen kẽ với thời khóa biểu và không dạy thêm trước các nội dung so với việc dạy học theo phân phối chương trình môn học trong kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Mỗi môn học được tổ chức dạy thêm không quá 02 (hai) tiết/tuần.

5. Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm được công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại nhà trường.

Điều 6. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Tổ chức hoặc cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh (sau đây gọi chung là cơ sở dạy thêm) phải thực hiện các yêu cầu sau:

a) Đăng kí kinh doanh theo quy định của pháp luật;

b) Công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở về các môn học được tổ chức dạy thêm; thời lượng dạy thêm đối với từng môn học theo từng khối lớp; địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm và mức thu tiền học thêm trước khi tuyển sinh các lớp dạy thêm, học thêm (theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này).

2. Người dạy thêm ngoài nhà trường phải bảo đảm có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực chuyên môn phù hợp với môn học tham gia dạy thêm.

3. Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường tham gia dạy thêm ngoài nhà trường phải báo cáo với Hiệu trưởng hoặc Giám đốc hoặc người đứng đầu nhà trường (sau đây gọi chung là Hiệu trưởng) về môn học, địa điểm, hình thức, thời gian tham gia dạy thêm (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này).

Điều 7. Thu và quản lí tiền học thêm

1. Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh, học sinh với cơ sở dạy thêm.

3. Việc thu, quản lí, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÍ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Chịu trách nhiệm quản lí hoạt động dạy thêm, học thêm tại địa phương.

2. Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm của địa phương, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan quản lí giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm;

b) Việc quản lí và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm;

c) Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lí vi phạm.

3. Chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lí; xử lí vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định về dạy thêm, học thêm của địa phương.

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm cho các nhà trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lí trên địa bàn.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lí; xử lí theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lí vi phạm.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm quản lí hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn; xử lí hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lí vi phạm.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn.

Điều 11. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc quản lí dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm cho các nhà trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lí.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lí; xử lí theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lí vi phạm.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan quản lí việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư này.

Điều 13. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Quản lí giáo viên đang dạy học tại nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường bảo đảm thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này; phối hợp theo dõi, kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường của giáo viên đang dạy học tại nhà trường.

3. Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lí trực tiếp về chất lượng dạy thêm, học thêm trong nhà trường; việc quản lí, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định.

4. Xử lí theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lí vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

5. Tiếp nhận và xử lí ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 14. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

1. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Quản lí và bảo đảm chất lượng dạy thêm, học thêm và quyền lợi của học sinh học thêm, người dạy thêm; quản lí, sử dụng tiền học thêm theo quy định.

3. Quản lí, lưu giữ hồ sơ tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định.

4. Báo cáo, giải trình về việc thực hiện quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan với các cơ quan chức năng khi được yêu cầu.

5. Tiếp nhận và xử lí ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 15. Thanh tra, kiểm tra

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra của các cơ quan thanh tra nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự kiểm tra của các cơ quan quản lí giáo dục, cơ quan quản lí nhà nước các cấp theo phân cấp.

Điều 16. Xử lí vi phạm

1. Nhà trường, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lí theo quy định của pháp luật.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy vào tính chất, mức độ hành vi vi phạm thì bị xử lí theo quy định của pháp luật.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 02 năm 2025.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm.

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Thường xuyên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành

phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VHGD của Quốc hội;
- Hội đồng quốc gia giáo dục;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán nhà nước;
- Công báo;
- Bộ trưởng;
- Như Điều 18 (để thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Vụ GDTrH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Ngọc Thưởng

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông tư 29 /2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 11 năm 2024)

Mẫu số 01. Mẫu đơn đăng kí học thêm của học sinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÍ HỌC THÊM

Kính gửi:
- Hiệu trưởng Trường ….;
- Giáo viên chủ nhiệm Lớp...

Tên em là: ……

Học sinh lớp: ……. (tên lớp đang học chính khóa tại nhà trường).

Em viết đơn này kính mong nhà trường cho phép em được đăng kí học thêm trong năm học .....[1], cụ thể như sau:

1. Môn học đăng kí học thêm: .....(ghi tên môn học theo chương trình giáo dục), lớp .....(ghi khối lớp đăng kí học thêm).

2. Đối tượng đăng kí học thêm[2]: .....

3. Nguyện vọng đăng kí giáo viên (nếu có) .....(ghi rõ họ và tên giáo viên) dạy thêm môn .....(ghi tên môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông; Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông).

Em xin trân trọng cảm ơn!

……, ngày .... tháng .... năm .....

Ý KIẾN CỦA CHA MẸ HỌC SINH	NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Đối với người chưa thành niên)	*(Kí và ghi rõ họ tên)*

[1] Ghi năm học học sinh có nguyện vọng đăng kí học thêm
[2] Ghi rõ 1 trong 3 đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này

Mẫu số 02. Mẫu Công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở (đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ TUYỂN SINH CÁC KHÓA HỌC THÊM NĂM....

..... (Tên cơ sở dạy thêm), địa chỉ : ..... (ghi rõ địa chỉ cơ sở dạy thêm), điện thoại liên lạc : .....(ghi số điện thoại hotline của cơ sở dạy thêm) trân trọng công khai thông tin tuyển sinh các lớp học thêm năm .... của .....(Tên cơ sở dạy thêm) như sau :

1. Các môn học được tổ chức dạy thêm kèm theo thời lượng đối với từng môn học theo từng khối lớp : .....

(liệt kê các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông; Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông được tổ chức dạy thêm).

2. Địa điểm tổ chức các lớp học thêm:..... (ghi rõ địa chỉ nơi cơ sở dạy thêm tổ chức dạy thêm, học thêm).

3. Hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm: ..... (ghi rõ hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm).

4. Thời khóa biểu các lớp học thêm[3].

5. Danh sách người dạy thêm

Stt	Họ và tên người dạy	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Đơn vị công tác	Ghi chú
1					
2					
...					

6. Mức thu tiền học thêm: ..... (ghi rõ đơn giá và đơn vị tính).

[3] Kẻ bảng thời khóa biểu kèm theo tên người dạy thêm

Mẫu số 03. Mẫu báo cáo của giáo viên đang dạy học tại cơ sở giáo dục tham gia dạy thêm ngoài nhà trường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (HOẶC PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO)[4]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRƯỜNG[5]	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---	---

....., ngày .... tháng .... năm .....

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường[6]

Họ và tên giáo viên: .....

Môn học được phân công dạy học..... (tên môn học được phân công dạy học)

Trân trọng báo cáo với Hiệu trưởng Trường[7] về việc tham gia dạy thêm ngoài nhà trường của tôi trong năm học[8] như sau:

1. Môn học dạy thêm:.....
2. Thời gian dạy thêm: (Ngày trong tuần, khung giờ, thời điểm bắt đầu dạy thêm).
3. Hình thức dạy thêm:.....
4. Địa điểm dạy thêm:..... (ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của cơ sở dạy thêm).

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về những nội dung báo cáo nêu trên.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

NGƯỜI BÁO CÁO[9]

(Kí và ghi rõ họ tên)

---

[4] Tên Sở Giáo dục và Đào tạo quản lí trực tiếp cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học (đối với cấp trung học phổ thông), Tên Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lí trực tiếp cơ sở giáo dục nơi giáo viên đang dạy học (đối với cấp trung học cơ sở)

[5] Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

[6] Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

[7] Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

[8] Ghi năm học giáo viên viết báo cáo

[9] Tên giáo viên báo cáo